

DỊCH VỤ THANH TOÁN TRẢ GÓP LÃI SUẤT 0%

(Kèm theo Hợp đồng số 022604/2019/NGANLUONG-NEWIDEAS (Vaithuhay.com) ký ngày 26/04/2019)

ĐIỀU 1: BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THANH TOÁN TRẢ GÓP LÃI SUẤT 0%

	Ngân hàng	Kỳ hạn trả góp (tháng)					Quy định ngân hàng
		03	06	09	12	24	
1	Sacombank		4.50%	5.50%	6.50%	10%	Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
2	VIB	3.50%	4.50%	5.50%	6.50%		Giá trị thanh toán Thẻ từ 2.000.000 VND (Hai triệu VND) Chủ thẻ cần liên hệ hotline ngân hàng để chuyển đổi giao dịch sang trả góp chậm nhất 05 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch (không quá ngày sao kê); Hotline VIB: 1800 8180
3	HSBC	3.50%	4.50%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
4	Citibank	3.00%	4.50%	6.00%	7.00%		Chủ thẻ nhấn "0" gửi 6058 để nhận đề nhận đường dẫn tới link Đăng Ký Chương Trình Trả Góp 0% Lãi Suất Citi PayLite trực tuyến https://www.citibank.com.vn/Landing/Pages/vietnamese/PayLite/application-form.htm điền thông tin giao dịch và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện của chương trình, sau đó bấm "Gửi Yêu Cầu"; Hotline Citibank: 028.3521 1111
5	Techcombank	3.00%	4.50%	6.00%	7.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch; <i>Theo quy định của Techcombank, ngân hàng sẽ thu thêm chủ thẻ phí chuyển đổi giao dịch trả góp là 1.1% * Giá trị giao dịch (tối thiểu 150.000VND / giao dịch);</i>
6	VPBank	3.50%	4.00%		8.00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
7	Shinhan Bank		4.50%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
8	ANZ		4.50%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
9	Eximbank	3.00%	4.50%	6.00%	7.00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
10	Maritime Bank	3.00%	4.00%	5.00%	6.00%		Chủ thẻ PHẢI liên hệ hotline ngân hàng để chuyển đổi giao dịch sang trả góp chậm nhất 05 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch (không quá ngày

							sao kê); Hotline Maritime Bank: 1800 59 9999 <i>Theo quy định của Maritime Bank, ngân hàng sẽ thu thêm chủ thẻ phí chuyển đổi giao dịch trả góp 03% * Giá trị giao dịch trên mọi kỳ hạn thanh toán. Ngân hàng thu một lần khi chuyển đổi giao dịch;</i>
11	SeaBank	3.00%	4.00%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
12	TPBank	3.00%	4.00%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
13	Standard Chartered		4.50%	5.50%	6.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
14	SCB	3.00%	4.00%	5.00%	5.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
15	FECredit	3.50%	4.00%	5.50%	6.00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch; Giá trị thanh toán thẻ từ 2.000.000 VNĐ đến 10.000.000 VNĐ
16	Nam Á		3.50%	4.50%	5.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
17	OCB	3.00%	3.50%	4.50%	5.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
18	KienLong	3.00%	4.00%	5.50%	7.00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
19	SHB	3.00%	3.50%	4.50%	5.50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
20	BIDV	3,50%	4,00%	5,50%	6,50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
21	Vietcombank	3,50%	4,00%	5,50%	6,50%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
22	MBBank	3,50%	4,00%	5,50%	6,00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;
23	ACB	3,50%	4,00%	5,00%	6,00%		Chủ thẻ KHÔNG cần liên hệ đến Ngân hàng để chuyển đổi giao dịch;

Lưu ý:

- Biểu phí trên đã bao gồm thuế GTGT;

- Phí trên chưa bao gồm phí thanh toán thẻ Quốc tế;

- Trong trường hợp Ngân Lượng bổ sung thêm ngân hàng mới chưa có trong danh sách ngân hàng của phụ lục 01 thì quy trình thực hiện sẽ như sau:

+ Ngân Lượng sẽ có đại diện liên lạc bằng email cho ĐVCNT, khi nhận được đồng ý của ĐVCNT bằng email thì Ngân Lượng sẽ kích hoạt Ngân hàng mới bổ sung.

+ Phí chuyển đổi trả góp mặc định của các kì hạn 3, 6, 9, 12 tháng tương ứng sẽ được Ngân Lượng thông báo qua email cho ĐVCNT là 3.5%, 4.5%, 5.5%, 6.5% (với biên độ +/- 0.5%). Nếu phí chuyển đổi hoặc quy định của Ngân hàng mới nằm ngoài khung mặc định trên thì hai bên cùng thỏa thuận lại mức phí mới, thống nhất bằng email hoặc văn bản.

ĐIỀU 2: CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ TRẢ GÓP

- 2.1. Tài khoản thẻ tín dụng của Chủ thẻ đang trong tình trạng chậm thanh toán;
- 2.2. Hiệu lực còn lại của Thẻ tín dụng ít hơn thời hạn đăng ký trả góp;
- 2.3. Chủ thẻ vi phạm các Điều khoản & Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của ngân hàng phát hành;
- 2.4. Giao dịch đăng ký trả góp được thực hiện tại ĐVCNT không hợp tác triển khai Dịch vụ thanh toán trả góp lãi suất 0% bằng Thẻ Quốc tế với Ngân lượng hoặc Thẻ được phát hành bởi Ngân hàng không có hỗ trợ trả góp;
- 2.5. Giá trị giao dịch đăng ký trả góp nhỏ hơn số tiền tối thiểu/giao dịch theo quy định của từng ngân hàng có hỗ trợ trả góp;
- 2.6. Giao dịch trả góp đã lên sao kê.

ĐIỀU 3: QUY ĐỊNH CỦA CÁC NGÂN HÀNG HỖ TRỢ DỊCH VỤ TRẢ GÓP

- 3.1. Các quy định chung.
 - a. Lãi suất trả góp: 0%;
 - b. Giao dịch trả góp chỉ được thực hiện cho chủ thẻ tín dụng Quốc tế được phát hành bởi các Ngân hàng có hỗ trợ trả góp (danh sách Ngân hàng quy định ở điều 1, phụ lục 02) và mua hàng, thanh toán qua ĐVNCT có liên kết chương trình trả góp với Ngân Lượng (đã tích hợp thành công Alepay.vn);
 - c. Không áp dụng cho Thẻ phụ, Thẻ doanh nghiệp;
 - d. Không giới hạn số lần đăng ký trả góp;
 - e. Giá trị thanh toán thẻ từ 3.000.000 VNĐ (Ba triệu VNĐ) trở lên sau khi đã trừ các giảm giá (nếu có). Trừ các ngân hàng có quy định riêng ở điều 3.2 Phụ lục 02;
 - f. Chủ thẻ không phải trả bất kì chi phí chuyển đổi giao dịch nào trừ các Ngân hàng có quy định riêng ở điều 3.2 Phụ lục 02;
 - g. Chủ thẻ không được huỷ giao dịch trả góp sau khi giao dịch đã chuyển sang trả góp;
 - h. Số hotline của Ngân lượng/Alepay: 19006742.